

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

Số: 03/2018/QĐDS-ST

Ngày: 24/8/2018

V/v: “ *Thông báo tìm kiếm
người vắng mặt tại nơi cư trú*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Huỳnh Hải Âu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tham gia phiên họp: bà Phạm Thị Bích Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết Việc dân sự thụ lý số: 160/2018/TLST-VDS, ngày 02/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tuy phong, về yêu cầu: “Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú” theo Quyết định mở phiên họp số: 03/2018/QĐST-VDS, ngày 14 tháng 8 năm 2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Phạm Thị Hồng H - sinh năm: 1993

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: số 245, đường Nguyễn Thái A, khu phố B, phường C, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Tô Ngọc N, sinh năm: 1989

Địa chỉ cư trú cuối cùng: thôn VP, xã V, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Bà Phạm Thị Hồng H yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Tô Ngọc N.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ Việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong nhận định.

Về nội dung yêu cầu: Bà Phạm Thị Hồng H và ông Tô Ngọc N tự nguyện tìm hiểu, sống chung năm 2012, đến năm 2013 đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân

dân xã Vĩnh Tân, huyện T, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 12/2013; quyền số 01/2013 ngày 28/3/2013.

Quá trình chung sống chỉ một thời gian ngắn, ông bà phát sinh mâu thuẫn, do hai bên không hiểu và chia sẻ những khó khăn cho nhau, đến tháng 12/2013 ông N đã bỏ nhà đi biệt tích đến nay, bà H cố gắng tìm mọi cách liên lạc qua bạn bè, người thân nhưng đến nay cũng không biết ông N đang làm gì, ở đâu.

Bà H ông N có 01 con chung là Tô Thị Ngọc D (Giới tính: nữ), sinh ngày: 14/7/2013, hiện bà H đang trực tiếp nuôi dưỡng.

Tại phiên họp hôm nay, bà H yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú đối với ông Tô Ngọc N.

Xét thấy yêu cầu của bà Phạm Thị Hồng H là có cơ sở chấp nhận vì, ông Tô Ngọc N bỏ đi biệt tích từ tháng 12 năm 2013 đến nay không trở về địa phương và cũng không liên lạc với gia đình.

Về lệ phí: Bà Phạm Thị Hồng H phải nộp lệ phí theo luật định.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về giải quyết việc dân sự:

Qua giải quyết việc dân sự từ khi thụ lý đến khi Tòa án tiến hành mở phiên họp: Thẩm phán đã chấp hành đúng theo quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự như sau: xác định thẩm quyền thụ lý giải quyết của Tòa án, xác định quan hệ pháp luật đây là việc “Yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú” quy định tại khoản 2 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành lập hồ sơ việc dân sự, thông báo thụ lý việc dân sự cho các đương sự biết, tiến hành thu thập chứng cứ. Cấp tổng đạt các văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng; gửi các văn bản tố tụng, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, thủ tục tiến hành giải quyết việc dân sự đúng theo quy định tại Điều 369 Bộ luật tố tụng dân sự và đúng thời hạn quy định.

Người tham gia tố tụng: từ khi Tòa án thụ lý đến phiên họp hôm nay, người yêu cầu đã thực hiện theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong căn cứ theo Điều 369, Điều 381, Điều 383 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 ra Quyết định giải quyết việc dân sự chấp nhận đơn yêu cầu của bà Phạm Thị Hồng H và ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú với ông Tô Ngọc N.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 2 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 370, 371, 372, Điều 381, Điều 383 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự: “Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú” của bà Phạm Thị Hồng H.

Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: bà Phạm Thị Hồng H phải nộp 300.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm. Bà H đã nộp 300.000đ tạm ứng lệ phí tại biên lai thu

số 0019450 ngày 01/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phong, bà H đã nộp đủ lệ phí.

Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKSND (Tỉnh + huyện);
- Chi cục THA huyện;
- Đường sự;
- Lưu HS.

Nguyễn Thị Bích Ngọc